

# Hai Lá Thư

## Bút ký của người SVSQ/HQ/K10

**Phạm Đình San**

*Đây chỉ là đoạn bút ký nhắc lại kỷ niệm chuyến viễn du đầu tiên trong cuộc đời hải nghiệp của một cựu sinh viên sĩ quan hải quân. Tuy nhiên trong đó có ghi lại nhiều biến cố quan trọng trong hai tháng cuối cùng của VNCH. Người viết xin được chia sẻ đôi chút tâm tình với bạn đọc, các bạn HQ cùng khoá và đặc biệt các bạn HQ gốc CVA:*

- HQ Vương Đắc Ân CVA-58
- HQ Nguyễn An Cường CVA-59
- HQ Vũ Trọng Dụng CVA-59
- HQ Đinh Mạnh Hùng CVA-59
- HQ Bùi Hùng Khoát CVA-59



### LÁ THƯ THÁNG BA

*Little Sài Gòn, ngày 31 tháng 3 năm 2009*

*Các bạn Đệ Nhất Nam Dương K10 thân mến,*

Tháng Ba, tháng có những kỷ niệm khó quên của đoạn đường đầu hải nghiệp thì cũng lại có những nỗi đốn-đau-ray-rút ở cuối đường binh nghiệp. Tháng Ba có quá nhiều điều để nói với nhau, do đó lá thư này xin gửi đến các bạn với tất cả tâm tình của tôi gói ghém trong 34 năm qua dù có muộn màng.

Thật vậy, Tháng Ba đã nhắc nhở chúng ta đến chuyến viễn du đáng nhớ của 47 năm về trước mà các bạn đã là người trong cuộc hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp.

Ngày 01/03/1962 - Phân đội trực lôi gồm 3 chiến hạm Hàm Tử II (HQ-114), Chương Dương II (HQ-115) và Bạch Đằng II (HQ-116) đã rẽ sóng ra khơi mang theo 45 SVSQ/HQ/K10 trong chuyến công tác sang Phi Luật Tân để khử từ (degaussing). Ba chiến hạm rời Nha Trang khi chiều vừa tắt nắng. Đất liền xa dần rồi khuất hẳn trong tầm mắt chỉ còn lại hình ảnh của dãy đèn néon xanh nhạt chạy vòng cung theo bờ cát Nha thành. Chi đội 1 bắt đầu nhận phiên khi biển chuyển sang trạng thái 3, những ánh mắt sáng ngời với giấc mơ đường xa xứ lạ lúc mới nhập hạm tại bên Cầu Đá bây giờ đã biến mất, chỉ còn lại những khuôn mặt nhăn-nhó-thảm-thương với đôi mắt gà chết. Khi chiến hạm bắt đầu pitch and roll là lúc hoạt cảnh cho-chó-ăn-chè khai diễn; diễn viên xuất sắc nhất là thi-sĩ Hoàng-Sa NQT của chúng ta, kể đến là NĐN, NVT và NTK....

Ngày 06/03/1962 - Phân đội trực lôi hạm của HQVNCH đến Phi Luật Tân, cập cầu trong căn cứ Hải Quân Mỹ Sangley Point phía nam Manila. Trong những ngày công tác khử từ tiến hành, chúng ta đã có dịp đi thăm viếng Military Academy của Phi Luật Tân tại Baguio City, được đi bờ những chiều không sự vụ. La cà trong các quán rượu ở Cavite City hoặc quá giang tiểu đĩnh của Hải Quân Mỹ băng qua vịnh Subic sang thủ đô Manila để ngắm cảnh và dạo phố là những nỗi vui sướng nhất của thủy thủ đoàn và các sinh viên sĩ quan Hải Quân Khóa 10 trong thời gian đó.

Ngày 16/03/1962 - Công tác khử từ hoàn tất, ba chiến hạm rời CCHQ Sangley Point tiến vào vịnh Manila để viếng thăm thân hữu Hải Quân Phi Luật Tân. Phân đội trực lôi hạm HQVNCH cập cầu BTL/HQ bạn trong khi ban quân nhạc dàn chào trên bến tàu. Buổi chiều hôm đó, HQVNCH tổ chức tiếp tân trên chiến hạm để chào mừng ông Đại Sứ VNCH Trần Hữu Thế và một số giới chức HQ Phi và Mỹ. Ba vị hạm trưởng HQ Đ/U Hoàng Cơ Minh, HQ Đ/U Bùi Huy Phong và HQ Đ/U Lưu Đình Phú cùng với hai vị giáo sư là HQ Đ/U Đỗ Kiểm và HQ Tr/U Nguyễn Địch Hùng trông thật sang trọng trong bộ quân phục đại lễ trắng. Các SVSQ/HQ/K10 coi cũng

noble lắm chứ và chỉ thua mấy ông commandant của mình có cái bánh xe nước mía và vài cái huy chương trên ngực mà thôi. Hôm sau Đ/U Phú, vị tùy viên quân sự của toà Đại Sứ VNCH tại Phi đã hướng dẫn một số Việt kiều xuống viếng thăm ba chiến hạm. Phân đội trực lồi hạm đã lưu lại Manila 2 ngày trước khi hồi hương.

Ngày 18/03/1962 - Bảy giờ sáng, phân đội trực lồi hạm HQVNCH chuẩn bị khởi hành trở về Việt Nam. Từng hiệu kỳ hàng hải quốc tế được kéo lên khi ba chiến hạm từ từ tách bến. SVSQ và thủy thủ đoàn dàn chào bên hữu hạm, Đ/U Phú đứng trên bờ vẫy tay tiễn biệt. Trên boong kê về tiếc nuối nhìn vô bờ, dưới bến người ở lại ngậm ngùi ngó theo. Theo đội hình hàng dọc (formation one), ba chiến hạm tiến full ra khỏi vịnh Manila hướng về quê mẹ thân yêu.

Ngày 21/03/1962 - Phân đội trực lồi về đến Nha Trang cập tại Cầu Đá. Cuộc viễn du của chúng ta vào tháng ba năm đó đã kết thúc với những kỷ niệm khó quên. Còn đâu những giây phút say sóng trốn đi quart bị sĩ quan trực lồi đầu lên đài chỉ huy cảnh cáo! Còn đâu những lần thao dượt vận chuyển chiến thuật với những hiệu kỳ đầy màu sắc kéo-lên-hạ-xuống thoăn thoắt, những ánh đèn scott loang loáng! Còn đâu những buổi đo trăng sao để tính tọa độ thiên văn! Còn đâu những buổi chiều hí hửng đi bờ, la cà trong quán Bamboo Grove hoặc những đêm lả lướt trên sàn nhảy Corina 's Inn tại Cavite City! Còn đâu những lần bụi bặm trong hang cùng ngõ hẻm của Manila và Pasay City! Và còn đâu nữa chiều tháng ba năm đó khi đoàn quân xa GMC bốc chúng ta tại Cầu Đá, băng qua con đường "Chặt" quen thuộc hướng về TTHL/HQ nơi chúng ta đã từng áp ủ giấc mộng hải hồ.



Bốn mươi bảy (47) năm đã trôi qua với bao nhiêu biến đổi của cuộc đời, các bạn có còn nhớ đến chuyến viễn du đầu đời hải nghiệp đó hay không? Rất tiếc một số SVSQ/HQ/K10 đã không được may mắn làm cuộc viễn du năm đó vì nòng nọc không chịu đứt đuôi ở thời kỳ thi lên Alpha hoặc bị hai thầy

Trần Văn Sơn và Đỗ Kiểm xin tí huyết ở thời kỳ thi lên Chuẩn Úy vì không làm trọn vẹn những bài toán học búa.

Nếu tháng 03/1962 nhắc nhở chúng ta những kỷ niệm đẹp của bước đầu hải nghiệp thì trái lại tháng 03/1975 đã khơi dậy một ký ức đau buồn của cuối đường binh nghiệp. Hãy quay về 34 năm trước để nhìn lại những ngày đen tối của một "**THÁNG BA ĐỊNH MỆNH**".

Xứ sở của chúng ta đã nằm trong tình trạng nửa-hoà-nửa-chiến kể từ 1973 khi Lê Đức Thọ mưu-mô-qui-quyệt và Henry Kissinger ngây-thơ-phản-trắc cấu kết ký thoả hiệp ngưng bắn Paris. Số phận miền Nam kể như đã được an bài từ đó. Và trận đánh ác liệt bùng nổ tại cao nguyên ngày 10/03/1975 đã khởi đầu cho sự sụp đổ miền Nam than yêu. Những gì đã xảy ra???

Ngày 17/03/1975 - Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu đã ra lệnh bỏ trọn vẹn vùng cao nguyên Kontum, Pleiku, Ban Muôn Thuột. Trong nỗi hốt hoảng đi tìm sự sống, dân chúng đã phải di tản dọc theo quốc lộ số 7, một con đường hiểm trở đã bị bỏ hoang từ thời kỳ Pháp thuộc.

Ngày 19/03/1975 - Tỉnh Phú Bổn và phần đất còn lại của Quảng Trị lọt vào tay cộng quân. Huế và Đà Nẵng bị đe dọa, dân chúng đổ xô về Đà Nẵng lánh nạn. Đà Lạt phải tiếp tế bằng không vận.

Ngày 20/03/1975 - An Lộc thất thủ. Trong khi đó Huế bị kẹp trong gọng kìm của cộng quân. Đã có 8/44 tỉnh thành của miền Nam bị rơi vào tay địch quân tính đến ngày này.

Ngày 21/03/1975 - Huế thất thủ. Quảng Đức, Gia Nghĩa và Khánh Dương bị cộng quân tấn công nặng nề.

Ngày 24/03/1975 - Quảng Tín, Quảng Đức, Quảng Ngãi lần lượt bị mất luôn.

Ngày 25/03/1975 - Dân số Đà Nẵng lên đến 1.5 triệu người. Tổng thống Thiệu yêu cầu thủ tướng Trần Thiện Khiêm cải tổ nội các để đối phó với tình thế nguy ngập.

Ngày 26/03/1975 - Nhiều đơn vị quân lực VNCH bắt đầu hỗn loạn, bỏ chạy. Các ký giả quốc tế có khuynh hướng phản chiến đã ghi nhận những sự kiện tiêu cực này và loan tin đi khắp thế giới. Đài BBC ra rả loan tin bất lợi cho VNCH.

Ngày 27/03/1975 - Báo Lộc, Lâm Đồng, Đà Nẵng bị lâm nguy. Tại Sài Gòn tướng Nguyễn Cao Kỳ xuất hiện đòi tổng thống Thiệu từ chức. Một âm mưu đảo chánh bất thành, 3 tướng lãnh, 2 nghị sĩ, 3 ký giả và 1 giáo sư đã bị bắt giữ.

Ngày 28/03/1975 - Lâm Đồng mất, Đà Nẵng hấp hối.

Ngày 29/03/1975 - Tướng lãnh và tư lệnh các quân binh chủng Vùng I Chiến Thuật lập Bộ Chỉ Huy lưu động trên cơ xưởng hạm Vĩnh Long HQ-802 tại ngoài khơi Đà Nẵng để điều động chiến trường. Ký giả phản chiến lại một lần nữa được dịp đầu độc thế giới bằng những lời chỉ trích nặng nề cho là các cấp chỉ huy QLVNCH đang tìm đường tháo chạy !

Ngày 30/03/1975 - Trong khi các đơn vị QLVNCH tại nhiều nơi còn đang giao tranh ác liệt với cộng quân và chiến đấu gan dạ để giữ từng tấc đất thì đúng 3 giờ sáng tổng thống Nguyễn Văn Thiệu ra lệnh bỏ Đà Nẵng.

Ngày 31/03/1975 - Ngày cuối cùng của "**THÁNG BA ĐỊNH MỆNH**": Cộng quân tấn công vào Qui Nhơn, pháo kích Nha Trang. Dân chúng vùng duyên hải đổ xô về Vũng Tàu và Sài Gòn. Khối Phật Giáo Ân Quang đã xuống đường đòi tổng thống Thiệu từ chức. Tại Paris, Cựu Hoàng Bảo Đại đã tuyên bố sẵn sàng làm trung gian để giải hoà cho hai bên (Việt Cộng và Việt Nam Cộng Hoà) tại miền Nam!!!

Những quang mây xám của "**THÁNG BA ĐỊNH MỆNH**" lan rộng trên bầu trời tang tóc miền Nam đã đem đến những mất mát dồn dập trong tháng tư 1975. Và những gì đã xảy ra trong tháng "**THÁNG TƯ ĐEN**" của miền Nam sẽ được ôn lại trong lá thư sau.



## LÁ THƯ THÁNG TƯ

*Little Sài Gòn, ngày 30 tháng 4 năm 2009*

*Các bạn Đệ Nhất Nam Dương K10 thân mến,*

Thấm thoát đã 34 năm rồi. Thời gian quả thật đã trôi quá nhanh nhưng vẫn không thể làm chúng ta quên được dĩ vãng đau thương của ngày 30 tháng 4 năm 1975. Kể từ ngày đó bạn bè thân thuộc của chúng ta ở lại quê nhà đã chịu bao cảnh đắng cay, đói rách, tù đầy. Và chính bản thân chúng ta tuy may mắn hơn những người ở lại nhưng đã phải sống cuộc đời lưu vong bất đắc dĩ với một mặc cảm đào tẩu bỏ lại quê hương, gia đình và chiến hữu ở lại đằng sau...

Người Mỹ bước vào cuộc chiến Việt Nam bằng một thái độ ngờ ngạc, thiếu chuẩn bị tâm lý quân chúng nội địa, và cũng không chuẩn bị tư tưởng cho quân đội tham chiến nên đành chịu những thất bại chua cay, để rồi sau cùng phải vội vã rút ra khỏi cuộc chiến bằng những lời cam kết giả dối đầy tính cách phản trắc trong việc bỏ rơi xứ sở chúng ta. Những gì đã xảy ra trong Tháng Tư 1975 các bạn có còn nhớ không?

Ngày 01/04/1975 - Qui Nhơn, Phú Yên, Nha Trang thất thủ: 14/44 tỉnh thành miền Nam đã bị lọt vào tay cộng quân.

Ngày 02/04/1975 - Đa số nghị sĩ Thượng Viện đã đòi tổng thống Thiệu phải từ chức. Trong khi thị xã Cam Ranh bị thất thủ thì Nguyễn Thị Bình tuyên bố tại Paris là cuộc tấn công vào Sài Gòn có thể xảy ra.

Ngày 03/04/1975 - Đại diện MTGPMN tại Tân Sơn Nhất bắn tiếng cho một phái đoàn trung gian rằng sẽ sẵn sàng ngưng bắn và chỉ hoà đàm với một chính phủ không có tổng thống Thiệu. Hội đồng tướng lãnh bèn yêu cầu tổng thống Thiệu từ chức.

Ngày 04/04/1975 - Thủ tướng Trần Thiện Khiêm từ chức. Chủ tịch Hạ Viện Nguyễn Bá Cẩn lên làm thủ tướng nhưng MTGPMN tuyên bố chỉ chấp nhận thương thuyết khi tổng

thống Thiệu ra đi. Một âm mưu đảo chánh bị bại lộ, nhiều người bị bắt. Cần Thơ bị pháo kích lần đầu kể từ bảy năm qua. Một máy bay C-5A Galaxy chở cô nhi đi Hoa Kỳ bị bắn rơi trên một cánh đồng cách phi trường Tân Sơn Nhất 4 cây số. Bất hạnh thay cho đám trẻ thơ vô tội!

Ngày 06/04/1975 - Một đơn vị Nhảy Dù đã tự động chiếm lại Nha Trang nhưng không giữ được bao lâu vì thiếu tiếp tế và yểm trợ. Niềm hy vọng tái chiếm miền Trung tan theo mây khói.

Ngày 08/04/1975 - Dinh Độc Lập bị một phi cơ A37 dội bom, viên phi công phản phúc đã lái phi cơ bay ra vùng cộng quân vừa chiếm đóng. Cộng quân tấn công bằng chiến xa vào Chơn Thành cách Sài Gòn 30 cây số.

Ngày 09/04/1975 - Hà Nội đã điều động phi cơ vào các phi trường tại những vùng vừa chiếm được của miền Nam, Hoa Kỳ vẫn tiếp tục làm ngơ. Trong khi đó các phong trào nhân dân phản chiến tại Sài Gòn lại tiếp tục đòi tổng thống Thiệu phải từ chức ngay.

Ngày 14/04/1975 - Nội các do thủ tướng Nguyễn Bá Cẩn thành lập trình diện theo hiến pháp VNCH.

Ngày 15/04/1975 - Kho bom lớn nhất của VNCH tại Biên Hoà đã bị đặc công CS đặt chất nổ phá huỷ tan tành. Phi trường phản lực cơ Biên Hoà bị pháo kích liên tục với nhịp độ dữ dội chưa từng thấy trong cuộc chiến miền Nam.

Ngày 16/04/75 - Phan Rang thất thủ. Trên bờ, tướng bộ binh Nguyễn Vĩnh Nghi và tướng không quân Phạm Ngọc Sang chống cự đến giờ phút chót thì bị bắt khi cộng quân tràn ngập phi trường. Dưới biển, trong khi tiến sát bờ biển Cà Ná để yểm trợ hải pháo cho bộ binh và tấn công ngăn chặn đoàn cơ giới và chiến xa của CSBV đang tiến trên Quốc Lộ 1 hướng về Phan Thiết, hộ tống hạm Chí Linh HQ-11 đã bị xe tăng của địch phản pháo trực xạ gây thiệt hại phần sau lái, thượng sĩ vô tuyến Nguyễn Văn Bằng bị tử thương (cụt đầu) khi anh đang cố gắng dựng cột antenna phụ trên boong sau của chiến hạm.

Ngày 17/04/75 - Tướng Dương Văn Minh lên tiếng đòi tổng thống Thiệu từ chức để cứu vãn tình hình.

Ngày 18/04/75 - Tin tình báo tiết lộ có 10 sư đoàn thiện chiến CS đang tập trung cách Sài Gòn 19 cây số chuẩn bị tấn công.

Ngày 19/04/75 - Trưởng phái đoàn MTGPMN đòi hỏi kiều dân Mỹ và đại sứ Martin phải rời Sài Gòn trước khi có hội đàm với chính phủ "vô Thiệu".

Ngày 20/04/75 - Phan Thiết thất thủ sau khi bị xe tăng của cộng quân đồng loạt thanh toán các điểm kháng cự cuối cùng của địa phương quân tiểu khu.

Ngày 21/04/75 - Tổng thống Thiệu tuyên bố từ chức và trao quyền cho phó tổng thống Trần Văn Hương. MTGPMN không chịu và đòi chỉ nói chuyện với một chính phủ không có người của tổng thống Thiệu.

Ngày 22/04/75 - Hàm Tân thất thủ. Không lực VNCH tại Biên Hoà phải rời về Tân Sơn Nhất. Tình báo phương tây tiết lộ 125 ngàn quân CS Hà Nội và MTGPMN đang vây chặt 55 ngàn quân VNCH quanh Biệt Khu Thủ Đô. Trong lúc đó tại Đại Học Tulane ở New Orleans, Louisiana, tổng thống Henry Ford tuyên bố với báo chí: "Đối với người Mỹ, chiến tranh Việt Nam coi như đã chấm dứt."

Ngày 24/04/75 - Nội các của Thủ Tướng Nguyễn Bá Cẩn từ chức.

Ngày 25/04/75 - Tổng thống Trần Văn Hương đề cử phái đoàn đi Hà Nội để thương thuyết nhưng Bắc Việt bác bỏ đề nghị đó.

Ngày 26/04/75 - Quốc hội biểu quyết bằng lòng trao quyền cho bất cứ ai được tổng thống Hương chỉ định.

Ngày 27/04/75 - Trục lộ giao thông giữa Vũng Tàu và Sài Gòn bị cắt đứt.

Ngày 28/04/75 - Đại tướng Dương Văn Minh nhậm chức tổng thống, nghị sĩ Vũ Văn Mẫu làm thủ tướng. Cộng Sản không chịu hoà đàm như đã hứa và tiếp tục xua quân tiến đánh vì

phần thắng đã nghiêng về phía chúng khi biết chắc Hoa Kỳ đã phải tay tại chiến trường miền Nam.

Ngày 29/04/75 - Phi trường Tân Sơn Nhất bị pháo dữ dội. Thủ tướng Vũ Văn Mẫu ra lệnh đóng cửa cơ quan D.A.O và người Mỹ phải rời khỏi Việt Nam trong vòng 24 giờ. Đài phát thanh MTGP đòi quân đội VNCH phải buông súng đầu hàng vô điều kiện.



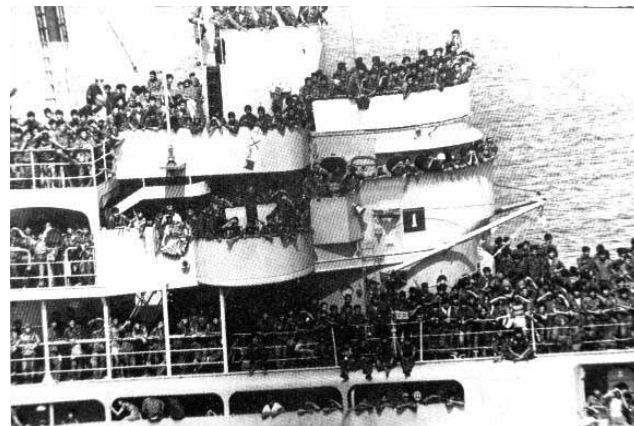
*Trực thăng bốc người di tản trên nóc toà Đại Sứ Mỹ tại Sài Gòn ngày 29-4-1975. Hình của Hubert van Es.  
(Ghi chú của Ban Biên Tập)*

Ngày 30/04/75 - Miền nam Việt Nam bị khai tử, quân lực VNCH bị trói tay bởi lệnh buông súng của Dương Văn Minh và Vũ Văn Mẫu. Các chiến hạm còn khả năng khiển dụng của Hải Quân VNCH đã tuân theo lệnh cuối cùng của nội bộ, đến tập trung tại Côn Sơn; một số bất liên lạc được với Hạm Đội 7 của Hải Quân Mỹ đã di chuyển ra hải phận quốc tế mang theo hàng chục ngàn người tị-nạn vừa bị Cộng Sản Bắc Việt cướp mất quê hương miền Nam mến yêu.



*Các bạn thân mến,*

**“THÁNG TƯ”** đen tối đó mãi mãi là dấu vết thời gian của một giai đoạn lịch sử đau thương mà chúng ta không thể nào quên được cho đến ngày chút hơi thở cuối cùng trên mảnh đất quê hương thứ hai này; một thứ quê hương vá-víu-vay-mượn của những kẻ lưu vong.



*30/4/1975 - Tại Côn Sơn, Tuần Dương Hạm Trần Quang Khải (HQ-2) nhận thêm người tị nạn di tản sang Philippines.  
Hạm Trưởng chiến hạm này là CVA-59 Đinh Mạnh Hùng.  
(Ghi chú của Ban Biên Tập)*

Hôm nay 30/4/2009, tưởng niệm ngày Quốc Hận lần thứ 34, trong tâm trạng của một kẻ lưu vong “bất đắc dĩ”, tôi chợt nhớ đến Ben-Artzi, một người bạn Mỹ gốc Do Thái làm cùng sở. Anh ta kể cho tôi nghe câu chuyện về ông bố và người chị cả của anh đã tình nguyện trở về Israel năm 1967 để tham gia cuộc chiến chống liên minh Ả Rập. Cả hai đã tử trận trên đồi Golan trong cuộc chiến ngắn ngủi chỉ có 6 ngày. Cuộc chiến này được các sử gia gọi là The Six-Day War và Do Thái đã thắng một cách oai hùng.

Ben-Artzi chấm dứt câu chuyện bằng những lời tâm tình với tôi: “những người Do Thái lưu vong không bao giờ là những kẻ vong bản đối với tổ quốc đâu. Vì lẽ đó nước Do Thái của chúng tôi vẫn tồn tại sau ngày tái lập quốc, và dân Do Thái

chúng tôi vẫn sống hùng, sống mạnh mẽ đầu lúc nào chúng tôi cũng tứ bề thọ địch”. Anh im lặng vài giây rồi nhìn thẳng mặt tôi và nói tiếp: “Còn người Việt lưu vong của các anh thì sao? Nếu trong tương lai Trung quốc mở cuộc chiến xâm lăng Việt Nam một lần nữa như đã từng xảy ra nhiều lần trong quá khứ?”. Sau câu hỏi, anh quay trở vào phòng làm việc không chờ đợi một câu trả lời nào của tôi.

Tôi xin phép được chia sẻ với các bạn những câu tâm tình của anh bạn Ben-Artzi như là lời kết cho lá thư này.

Thân ái chào các bạn.

### **Phạm Đình San**

*Tướng Niệm Ngày Quốc Hận thứ 34  
(30/4/2009)*



*Đúng 12 giờ trưa ngày 7/5/1975, thủy thủ đoàn Hộ Tống Hạm Chí Linh (HQ-11) làm lễ hạ quốc kỳ VNCH lần cuối cùng. Sau đó Hạm Trưởng HQ-11 bàn giao chiến hạm cho sĩ quan đại diện Hải Quân Hoa Kỳ trước khi đưa tàu vào Subic Bay, Philippines.  
(Ghi chú của Ban Biên Tập)*